

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 A15 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM VI)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	PHẠM AN	AN	Nữ	18/06/2011	
2	MAI NGUYỄN DIỆU	ANH	Nữ	28/05/2011	
3	HUỖNH KHÁNH	BĂNG	Nữ	17/12/2011	
4	TÔN THỊ DƯƠNG	CHÂU	Nữ	10/08/2011	
5	TRẦN TRƯỞNG NGỌC	DIỆP	Nữ	05/09/2011	
6	LÊ ĐỖ BÍCH	HÀ	Nữ	18/10/2011	
7	LÊ VĂN QUANG	HẢI	Nam	08/05/2011	
8	PHẠM TRƯỞNG THANH	HÀNG	Nữ	12/03/2011	
9	TRƯƠNG THỊ ÁNH	HỒNG	Nữ	07/06/2011	
10	NGUYỄN AN	KHANG	Nam	28/02/2011	
11	TRẦN PHƯƠNG NGỌC	LINH	Nữ	06/04/2011	
12	NGUYỄN THỊ	LINH	Nữ	20/02/2011	
13	LÊ THỊ THÙY	LINH	Nữ	14/04/2011	
14	LÝ THỊ NGỌC	LINH	Nữ	10/06/2011	
15	NGUYỄN THÁI TRÀ	MY	Nữ	09/02/2011	
16	PHAN LÊ THẢO	MY	Nữ	22/05/2011	
17	NGUYỄN THẢO	MY	Nữ	28/05/2011	
18	LÝ KIM	NGÂN	Nữ	06/04/2011	
19	NGUYỄN BẢO	NGÂN	Nữ	31/10/2011	
20	HOÀNG THANH	NGÂN	Nữ	30/11/2011	
21	LÊ CAO BẢO	NGHI	Nữ	30/06/2011	
22	PHAN HỒNG	NGỌC	Nữ	22/02/2011	
23	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	18/03/2011	
24	ĐỖ NGỌC TÂM	NHƯ	Nữ	28/10/2011	
25	NGUYỄN TRƯỞNG PHƯƠNG	NHUNG	Nữ	13/03/2011	
26	HUỖNH TẤN	PHÁT	Nam	04/08/2011	
27	TRẦN HOÀNG	PHƯƠNG	Nữ	24/03/2011	
28	BÙI LÊ THANH	THẢO	Nữ	14/02/2011	
29	LÊ THU	THẢO	Nữ	07/02/2011	

30	NGUYỄN KHÁNH THANH THI	Nữ	08/08/2011	
31	TRẦN THỊ ANH THU'	Nữ	02/08/2011	
32	TRẦN ANH THU'	Nữ	09/08/2011	
33	LÊ TRẦN ANH THU'	Nữ	01/01/2011	
34	PHẠM NGUYỄN ANH THU'	Nữ	19/09/2011	
35	PHAN VÂN THƯƠNG	Nữ	09/12/2011	
36	LÊ HOÀNG THÙY TRÂM	Nữ	29/11/2011	
37	ĐỖ NGUYỄN THÙY TRÂM	Nữ	22/05/2011	
38	TRẦN NGỌC BẢO TRÂN	Nữ	28/05/2011	
39	TRẦN LÊ UYÊN TRANG	Nữ	18/01/2011	
40	NGUYỄN HỮU ĐỨC TRÍ	Nam	15/11/2011	
41	ĐINH NGUYỄN KIỀU TRINH	Nữ	12/02/2011	
42	NGUYỄN HOÀNG ANH TÚ	Nữ	06/09/2011	
43	TRƯƠNG VĂN TUẤN	Nam	06/01/2011	
44	HUỲNH ĐỖ CÁT TƯỜNG	Nữ	12/08/2011	
45	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	Nữ	12/08/2011	
46	VÕ THANH VÂN	Nữ	16/03/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A14 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM V)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	LÊ CAO NHÃ	AN	Nữ	26/01/2011	
2	NGUYỄN NGỌC BẢO	ÂN	Nữ	20/06/2011	
3	VÕ NGỌC BẢO	ÁNH	Nữ	02/04/2011	
4	HUỲNH DUY QUỐC	BẢO	Nam	22/12/2011	
5	VÕ NHÂN KIM	CHÂU	Nữ	15/04/2011	
6	ĐỖ ĐẶNG MINH	CÔNG	Nam	22/01/2011	
7	TỪ THÀNH	ĐẠT	Nam	11/01/2011	
8	LÊ TRẦN NGỌC	DIỆP	Nữ	06/02/2011	
9	NGUYỄN PHƯƠNG	DUNG	Nữ	08/10/2011	
10	TRƯƠNG THỊ MỸ	DƯƠNG	Nữ	29/05/2011	
11	TRẦN VŨ NGỌC	HÀ	Nữ	30/08/2011	
12	TÔ GIA	HÂN	Nam	23/07/2011	
13	NGUYỄN NHẬT	KHOA	Nam	28/09/2011	
14	ĐỖ TUẤN	KIỆT	Nam	07/04/2011	
15	TRƯƠNG QUANG	KIỆT	Nam	20/05/2011	
16	HỒ HOÀNG PHƯƠNG	KIỀU	Nữ	10/02/2011	
17	BÙI THỊ MAI	LAN	Nữ	02/10/2011	
18	NGUYỄN HOÀNG	LINH	Nữ	08/08/2011	
19	PHAN NGUYỄN KHÁNH	LINH	Nữ	06/11/2011	
20	VÕ PHẠM DIỆU	MY	Nữ	08/05/2011	
21	BẠCH NHƯ	MỸ	Nữ	20/01/2011	
22	BÙI THỊ LY	NA	Nữ	23/03/2011	
23	TÔN VĨNH KIM	NGÂN	Nữ	26/06/2011	
24	ĐỖ NGỌC BẢO	NGÂN	Nữ	05/01/2011	
25	PHẠM TRUNG	NGHĨA	Nam	14/10/2011	
26	CAO HOÀNG BẢO	NGỌC	Nữ	12/06/2011	
27	MAI	NGUYỄN	Nam	31/07/2011	
28	HỒ NGUYỄN HOÀNG	QUYÊN	Nữ	31/12/2011	
29	NGUYỄN THỊ KIỀU	THƯ	Nữ	15/04/2011	

30	MAI NGUYỄN ÁNH	THƯ	Nữ	11/08/2011	
31	NGUYỄN THANH	THÚY	Nữ	06/07/2011	
32	TRẦN THỊ MINH	THÙY	Nữ	08/03/2011	
33	VÕ HOÀNG CÁT	THY	Nữ	07/04/2011	
34	LÊ TRUNG	TIẾN	Nam	19/12/2011	
35	NGUYỄN THỊ BẢO	TRÂM	Nữ	10/05/2011	
36	PHẠM BÙI DIỄM	TRINH	Nữ	30/10/2011	
37	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	TƯỜNG	Nữ	13/09/2011	
38	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	06/04/2011	
39	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	Nam	31/01/2011	
40	LÊ MINH	VIỆT	Nam	13/05/2011	
41	TRƯỜNG LÂM	VŨ	Nam	01/04/2011	
42	HỒ THỊ TƯỜNG	VY	Nữ	30/06/2011	
43	LÊ NGỌC NHƯ	Ý	Nữ	20/07/2011	
44	HỒ PHI	YẾN	Nữ	05/12/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A13 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM V)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	LÊ NGUYỄN TUẤN ANH	Nam	27/08/2011	
2	LÊ NGUYỄN VÂN ANH	Nữ	02/09/2011	
3	NGUYỄN TRẦN MINH ANH	Nữ	19/04/2011	
4	NGUYỄN TÂM ANH	Nữ	06/11/2011	
5	LÊ NGỌC BẢO CHÂU	Nữ	09/10/2011	
6	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆU	Nữ	12/04/2011	
7	NGUYỄN KHA BẢO DUY	Nam	14/02/2011	
8	TRẦN DƯƠNG BẢO DUYÊN	Nữ	02/12/2011	
9	NGUYỄN HUỲNH MAI DUYÊN	Nữ	27/06/2011	
10	HUỲNH HUY GIA	Nam	25/12/2011	
11	NGUYỄN KHÁNH HÀ	Nữ	19/04/2011	
12	VÕ NGUYỄN BẢO HÂN	Nữ	03/09/2011	
13	LẠI MINH HẰNG	Nữ	28/10/2011	
14	NGUYỄN BÍCH HỢP	Nữ	01/02/2011	
15	TRƯƠNG QUANG ĐẠI LONG	Nam	30/06/2011	
16	NGUYỄN THỊ DIỆU LY	Nữ	11/11/2011	
17	NGUYỄN TRÀ MY	Nữ	25/10/2011	
18	ĐINH HỒ PHƯƠNG NGA	Nữ	13/03/2011	
19	BẠCH THỊ KIM NGÂN	Nữ	18/02/2011	
20	VÕ NGỌC QUỲNH NGÂN	Nữ	01/04/2011	
21	NGUYỄN THỊ MINH NGÂN	Nữ	25/02/2011	
22	LÊ GIA NGHĨA	Nam	08/06/2011	
23	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	Nam	06/08/2011	
24	TRƯƠNG NHƯ NGUYỆT	Nữ	14/12/2011	
25	VÕ THỊ THANH NHÀN	Nữ	19/09/2011	
26	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	Nữ	15/11/2011	
27	CAO PHÚC OANH	Nữ	10/05/2011	
28	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÚC	Nữ	19/12/2011	
29	BÙI THỊ NGỌC PHƯƠNG	Nữ	05/06/2011	

30	LÊ MINH	QUÂN	Nam	12/02/2011	
31	VÕ NGỌC	QUYÊN	Nam	13/05/2011	
32	MAI NGUYỄN TRƯỜNG	SA	Nam	07/09/2011	
33	PHẠM NGUYỄN	THÀNH	Nam	15/04/2011	
34	NGUYỄN PHAN THANH	THẢO	Nữ	28/12/2011	
35	NGUYỄN HÙNG	THỊNH	Nam	01/01/2011	
36	ĐOÀN THỊ KIM	THUẬN	Nữ	12/10/2011	
37	NGUYỄN THỊ	TIÊN	Nữ	27/06/2011	
38	PHẠM MINH	TIẾN	Nam	27/02/2011	
39	TRẦN BẢO	TRÂM	Nữ	15/11/2011	
40	LÊ ANH	TUẤN	Nam	12/01/2011	
41	HUỖNH CÁT	TƯỜNG	Nữ	01/07/2011	
42	PHẠM THỊ PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	19/04/2011	
43	NGUYỄN THỊ KHÁNH	VY	Nữ	07/05/2011	
44	TRẦN NGUYỄN YẾN	VY	Nữ	19/04/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1012 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM V)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC BẢO HẰNG	Nữ	01/07/2011	
2	PHẠM BÍCH HỒNG	Nữ	25/09/2011	
3	HỒ LÂM HÙNG	Nam	05/06/2011	
4	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Nam	25/05/2011	
5	NGUYỄN NGỌC KHÁNH HUYỀN	Nữ	22/12/2011	
6	NGUYỄN CÔNG BẢO KHANH	Nam	22/01/2011	
7	PHẠM CAO GIA KHIÊM	Nam	01/12/2011	
8	HUỖNH ANH KHOA	Nam	16/09/2011	
9	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	Nữ	28/12/2011	
10	NGUYỄN DƯƠNG KHÁNH LINH	Nữ	21/12/2011	
11	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	Nữ	10/08/2011	
12	VÕ NGỌC THẢO MY	Nữ	26/04/2011	
13	NGUYỄN THỊ QUỲNH MY	Nữ	26/09/2011	
14	LÊ THỊ HOÀNG NGÂN	Nữ	22/06/2011	
15	ĐỖ QUỲNH NGỌC	Nữ	21/06/2011	
16	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	Nữ	07/11/2011	
17	HOÀNG KHÔI NGUYỄN	Nam	11/04/2011	
18	TRƯƠNG THỊ MINH NGUYỄN	Nữ	19/09/2011	
19	TRẦN NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	Nam	28/01/2011	
20	ĐẶNG NHƯ NGUYỆT	Nữ	04/09/2011	
21	NGUYỄN THỊ BẢO NHƯ	Nữ	25/08/2011	
22	TRẦN PHAN THẢO NHƯ	Nữ	25/02/2011	
23	TỪ THỊ BÍCH NIỆM	Nữ	22/04/2011	
24	NGUYỄN THỰC PHẤN	Nữ	28/06/2011	
25	NGÔ QUỐC PHÁT	Nam	16/04/2011	
26	LƯƠNG CẨM PHÚ	Nữ	09/01/2011	
27	PHẠM HOÀNG MAI PHƯƠNG	Nữ	05/02/2011	
28	PHAN TRẦN NGỌC QUYÊN	Nữ	30/03/2011	
29	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Nữ	02/08/2011	

30	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	Nữ	05/07/2011	
31	LÊ BẢO	THI	Nữ	21/06/2011	
32	VÕ BUI MAI	THOA	Nữ	22/09/2011	
33	LÝ BUI PHƯƠNG	THY	Nữ	21/01/2011	
34	NGUYỄN VĂN	TRÍ	Nam	07/05/2011	
35	MAI VĂN	TRÍ	Nam	28/05/2011	
36	HUỲNH ĐỖ PHƯƠNG	TRINH	Nữ	29/06/2011	
37	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	Nữ	24/06/2011	
38	TẠ THANH	TRÚC	Nữ	21/04/2011	
39	PHẠM THỊ THANH	TRÚC	Nữ	08/05/2011	
40	PHAN ANH	TÚ	Nam	13/10/2011	
41	DƯƠNG NGỌC MINH	UYÊN	Nữ	15/07/2011	
42	LÊ THẢO	UYÊN	Nữ	05/04/2011	
43	BUI NGUYỄN CẨM	UYÊN	Nữ	06/05/2011	
44	NGUYỄN PHÚC NGỌC	VẠN	Nữ	07/08/2011	
45	HÀ THANH	VIỆT	Nam	12/11/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM V)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	TRẦN NGUYỄN KHÁNH AN	Nữ	17/01/2011	
2	NGUYỄN NHƯ VƯƠNG ÁNH	Nữ	19/11/2011	
3	NGUYỄN NGỌC KHÁNH BĂNG	Nữ	28/03/2011	
4	HUỲNH LƯƠNG CHÂU	Nam	04/06/2011	
5	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	Nữ	30/01/2011	
6	BÙI THỊ BẢO CHÂU	Nữ	27/02/2011	
7	ĐẶNG THỊ QUỲNH CHÂU	Nữ	06/12/2011	
8	TUỶNG QUỐC ĐẠI	Nam	15/10/2011	
9	VÕ MINH ĐỨC	Nam	02/01/2011	
10	TRỊNH LƯU ÁNH DƯƠNG	Nữ	30/08/2011	
11	PHẠM NGUYỄN KHÁNH GIANG	Nữ	18/05/2011	
12	NGUYỄN LÊ NGỌC GIÀU	Nữ	04/09/2011	
13	TRẦN THỊ KIM HÀ	Nữ	12/02/2011	
14	NGUYỄN NGỌC HÂN	Nữ	19/11/2011	
15	PHẠM THỊ THÚY HẰNG	Nữ	08/08/2011	
16	NGUYỄN THANH HẬU	Nữ	08/07/2011	
17	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	Nữ	10/01/2011	
18	NGUYỄN DUY HIẾU	Nam	03/03/2011	
19	NGUYỄN QUỲNH HÒA	Nữ	01/05/2011	
20	BẠCH QUANG HUY	Nam	22/05/2011	
21	BÙI LÊ GIA HUY	Nam	08/08/2011	
22	ĐÌNH PHÚC HUY	Nam	26/06/2011	
23	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG KHOA	Nam	11/02/2011	
24	BÙI THỊ KIỀU	Nữ	28/06/2011	
25	LƯU THỊ KHÁNH LINH	Nữ	08/12/2011	
26	NGUYỄN HIỀN MY	Nữ	15/10/2011	
27	ĐÌNH MỸ NGÀ	Nữ	24/10/2011	
28	VÕ PHẠM KIM NGÂN	Nữ	26/04/2011	

29	NGUYỄN	NGÂN	Nữ	17/10/2011	
30	NGUYỄN HOÀNG KIM	NGÂN	Nữ	03/03/2011	
31	TẠ NGUYỄN BẢO	NGÂN	Nữ	07/09/2011	
32	TRẦN BẢO	NGỌC	Nữ	30/04/2011	
33	DƯƠNG THỊ NHƯ	NGỌC	Nữ	05/11/2011	
34	NGUYỄN ĐỖ BẢO	NGỌC	Nữ	15/04/2011	
35	TRẦN THỊ MINH	NGỌC	Nữ	27/12/2011	
36	LÊ NGUYỄN HOÀI	PHƯƠNG	Nữ	23/06/2011	
37	TRẦN THỊNH	QUANG	Nam	30/09/2011	
38	ĐỖ LỆ	QUYÊN	Nữ	10/02/2011	
39	NGUYỄN THÚY	QUỲNH	Nữ	16/08/2011	
40	NGUYỄN THÁI	SỸ	Nam	15/03/2011	
41	PHẠM HOÀNG THIÊN	THANH	Nữ	04/10/2011	
42	HUỲNH HẠ	THẢO	Nữ	11/10/2011	
43	TRƯƠNG QUANG	THẢO	Nam	11/01/2011	
44	PHAN HUỲNH NHÃ	UYÊN	Nữ	08/03/2011	
45	VŨ THANH	VÂN	Nữ	25/08/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM V)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	PHẠM NGUYỄN HOÀI ANH		Nữ	27/06/2011	
2	ĐỖ BẠCH ANH ĐÀO		Nữ	27/05/2011	
3	PHẠM TẤN ĐẠT		Nam	06/10/2011	
4	PHẠM MAI KHÁNH ĐOAN		Nữ	05/09/2011	
5	NGUYỄN THỊ CẨM DUYÊN		Nữ	01/06/2011	
6	PHẠM HIẾU HÀ		Nữ	10/09/2011	
7	NGUYỄN TRẦN NGỌC HÂN		Nữ	03/07/2011	
8	PHÙNG THỊ HÂN		Nữ	28/11/2011	
9	PHẠM KHÁNH GIA HÂN		Nữ	26/04/2011	
10	LÊ NGỌC MINH HIẾU		Nữ	04/09/2011	
11	NGUYỄN THỊ THANH HƯỜNG		Nữ	22/01/2011	
12	ĐỖ THÀNH HUY		Nam	30/10/2011	
13	ĐỖ PHƯƠNG HUY		Nữ	19/03/2011	
14	NGUYỄN THU HUYỀN		Nữ	02/05/2011	
15	VÕ PHẠM ANH KHÔI		Nam	31/10/2011	
16	NGUYỄN PHAN HOÀNG LINH		Nữ	11/09/2011	
17	TRẦN NGUYỄN XUÂN MAI		Nữ	12/06/2011	
18	HOÀNG BÙI ÁNH MINH		Nữ	16/11/2011	
19	HỒ MY NA		Nữ	04/11/2011	
20	LÊ PHẠM THANH NGÂN		Nữ	01/05/2011	
21	NGUYỄN PHƯƠNG BẢO NGỌC		Nữ	30/07/2011	
22	NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC		Nữ	03/05/2011	
23	PHAN ĐĂNG NHẬT		Nam	31/03/2011	
24	NGUYỄN BÙI GIA NHI		Nữ	03/09/2011	
25	NGUYỄN NGỌC BẢO NHI		Nữ	11/03/2011	
26	NGUYỄN PHAN THẢO NHIÊN		Nữ	18/09/2011	
27	VÕ QUỲNH NHƯ		Nữ	19/03/2011	
28	VÕ MAI PHƯƠNG		Nữ	23/05/2011	
29	VÕ LÊ THỰC QUYÊN		Nữ	27/10/2011	

30	TRƯỜNG BẢO NHƯ	QUỲNH	Nữ	04/01/2011	
31	ĐỖ BÁ	TÀI	Nam	23/06/2011	
32	LÊ THỊ HỒNG	THẨM	Nữ	24/10/2011	
33	HUỲNH PHẠM BẢO	THANH	Nữ	21/10/2011	
34	HUỲNH THỊ KHÁNH	TIÊN	Nữ	03/11/2011	
35	PHAN THỊ ÁNH	TÌNH	Nữ	23/12/2011	
36	VY THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	19/09/2011	
37	TÔN BẠCH MỸ	TRANG	Nữ	14/06/2011	
38	ĐỖ HUỲNH THẢO	VÂN	Nữ	11/01/2011	
39	NGUYỄN THỊ TUỜNG	VI	Nữ	10/01/2011	
40	LÊ PHAN BẢO	VY	Nữ	08/02/2011	
41	LÊ NHƯ	Ý	Nữ	18/06/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM III)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG TRÂM ANH	Nữ	01/02/2011	
2	BÙI GIA BẢO	Nam	15/04/2011	
3	HÀ BẢO CHÂU	Nữ	28/01/2011	
4	DƯƠNG THÀNH ĐẠT	Nam	04/06/2011	
5	ĐẶNG TRẦN HỮU ĐỨC	Nam	02/08/2011	
6	PHAN VĂN HÂN	Nam	07/08/2011	
7	TRƯƠNG QUANG HÙNG	Nam	06/09/2011	
8	NGUYỄN BÁ DUY HÙNG	Nam	13/11/2011	
9	BÙI TẤN HÙNG	Nam	16/01/2011	
10	HUỲNH VĂN HUY	Nam	24/07/2011	
11	NGUYỄN ĐỖ GIA HUY	Nam	15/03/2011	
12	NGUYỄN ĐẮC KHA	Nam	15/07/2011	
13	PHAN VĂN KHẢI	Nam	27/04/2011	
14	NGUYỄN TRẦN DUY KHÁNH	Nam	18/09/2011	
15	NGUYỄN PHÚC ĐĂNG KHOA	Nam	05/03/2011	
16	NGUYỄN CHÍ KIÊN	Nam	23/09/2011	
17	ĐOÀN NHẬT NAM	Nam	11/09/2011	
18	TRẦN DUY NAM	Nam	19/04/2011	
19	VÕ PHẠM BẢO NGÂN	Nữ	24/10/2011	
20	TRƯƠNG GIA NGHĨA	Nam	27/08/2011	
21	LÝ DƯƠNG BẢO NGỌC	Nữ	15/09/2011	
22	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	Nữ	06/11/2011	
23	HUỲNH VĂN PHÁT	Nam	10/11/2011	
24	LÊ QUANG THÀNH PHÁT	Nam	15/04/2011	
25	NGUYỄN TIẾN PHÁT	Nam	18/08/2011	
26	HUỲNH THIÊN PHÚ	Nam	19/04/2011	
27	PHẠM THIÊN PHÚC	Nam	29/11/2011	
28	PHẠM NGỌC KHẢ PHƯƠNG	Nữ	22/04/2011	
29	LÊ NỮ DIỄM QUYÊN	Nữ	06/08/2011	

30	NGÔ THỊ KIM	QUỲNH	Nữ	10/04/2011	
31	BÙI NGUYỄN	SINH	Nam	21/06/2011	
32	PHAN THỊ MINH	TÂM	Nữ	08/10/2011	
33	TRẦN CÔNG HỮU	THIÊN	Nam	22/05/2011	
34	NGUYỄN BÁ DUY	THIÊN	Nam	28/05/2011	
35	HÀ PHƯỚC	THIÊN	Nam	27/05/2011	
36	NGUYỄN LÊ HOÀNG	THIỆN	Nam	22/07/2011	
37	NGUYỄN ĐỨC	THỌ	Nam	24/12/2011	
38	LÝ VÕ SƠN	TIÊN	Nam	10/04/2011	
39	VY TRẦN NHÃ	TRANG	Nữ	09/08/2011	
40	ĐỖ HỮU	TRÍ	Nam	06/11/2011	
41	TỪ LÊ NGỌC	TRINH	Nữ	13/07/2011	
42	TRƯƠNG NGỌC TUYẾT	TRINH	Nữ	28/05/2011	
43	NGUYỄN TRẦN THANH	TÚ	Nam	04/08/2011	
44	VĂN HIẾU	VŨ	Nam	26/08/2011	
45	BẠCH TUỜNG	VY	Nữ	29/11/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM III)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	BÙI HÀ	ANH	Nữ	24/04/2011	
2	NGUYỄN TẤN	ĐƯỜNG	Nam	12/03/2011	
3	NGUYỄN CẨM	GIANG	Nữ	15/09/2011	
4	VŨ GIA	HÂN	Nữ	10/10/2011	
5	NGUYỄN THANH	HẰNG	Nữ	09/10/2011	
6	CHU KIẾN	HÀO	Nam	09/07/2011	
7	PHAN TRUNG	HIẾU	Nam	13/08/2011	
8	NGUYỄN THANH	HIẾU	Nam	14/04/2011	
9	ĐÀO LÊ DUY	HIỆU	Nam	01/06/2011	
10	TÔN THỊ MINH	HÒA	Nữ	18/05/2011	
11	NGUYỄN LÊ THANH	HOÀNG	Nam	22/03/2011	
12	LÊ PHẠM THÚY	HOANH	Nữ	16/08/2011	
13	TRƯƠNG QUANG	HUY	Nam	24/04/2011	
14	NGUYỄN GIA	HUY	Nam	07/04/2011	
15	VŨ THUY NGỌC	HUYỀN	Nữ	23/05/2011	
16	NGUYỄN BÙI CHÍ	KHANG	Nam	11/05/2011	
17	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	Nam	02/02/2011	
18	ĐỖ NGUYỄN TRỌNG	KHOA	Nam	10/08/2011	
19	LÊ ANH	KHOA	Nam	07/02/2011	
20	VÕ ANH	KHÔI	Nam	14/07/2011	
21	TRẦN NGUYỄN MINH	KHUÊ	Nữ	03/06/2011	
22	LÝ NGỌC	LỘC	Nam	05/12/2011	
23	TRẦN THẢO	LY	Nữ	18/07/2011	
24	NGUYỄN LÊ	MINH	Nam	05/08/2011	
25	LÊ CHÍ	NAM	Nam	29/03/2011	
26	TRƯƠNG BẢO	NGỌC	Nữ	03/03/2011	
27	VÕ HOÀNG	NHÂN	Nam	26/09/2011	
28	NGUYỄN DUY	NHẤT	Nam	06/12/2011	
29	TRẦN NGUYỄN MỸ	NHI	Nữ	30/12/2011	

30	ĐÀO LÊ YẾN	NHI	Nữ	29/07/2011	
31	BÙI MAI AN	NHIÊN	Nữ	03/04/2011	
32	ĐẶNG QUỲNH	NHƯ	Nữ	29/10/2011	
33	HUỖNH TẤN	PHÁT	Nam	01/11/2011	
34	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	PHI	Nam	06/08/2011	
35	NGUYỄN HOÀNG	PHÚ	Nam	18/09/2011	
36	PHẠM DUY	PHÚC	Nam	02/02/2011	
37	NGUYỄN QUỐC	QUÂN	Nam	22/05/2011	
38	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	Nữ	22/10/2011	
39	NGUYỄN NGỌC	THẮNG	Nam	26/10/2011	
40	NGUYỄN DUY	THỊNH	Nam	16/11/2011	
41	TRẦN HUỖNH BẢO	TRÂM	Nữ	30/04/2011	
42	PHAN HUỖNH BẢO	TRÂN	Nữ	03/02/2011	
43	LÊ THANH	TUYÊN	Nam	18/02/2011	
44	QUẢNG NHẬT	UY	Nam	27/05/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM III)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH	ANH	Nữ	25/03/2011	
2	LÊ CAO QUỲNH	ANH	Nữ	27/04/2011	
3	VÕ TRƯỞNG GIA	BẢO	Nam	20/05/2011	
4	NGUYỄN GIA	BẢO	Nam	22/05/2011	
5	LÝ THANH	BÌNH	Nam	15/08/2011	
6	VÕ HIỀN	DIỆU	Nữ	03/08/2011	
7	ĐẶNG THÀNH	DUƠNG	Nam	27/11/2011	
8	NGUYỄN KHÁNH	DUY	Nam	19/11/2011	
9	NGUYỄN LÊ	HẢI	Nam	06/10/2011	
10	VÕ GIA	HIỀN	Nữ	29/09/2011	
11	NGUYỄN VĂN HUY	HOÀNG	Nam	17/03/2011	
12	NGUYỄN GIA	HÙNG	Nam	14/10/2011	
13	TRƯƠNG TRỌNG	HÙNG	Nam	19/01/2011	
14	PHAN GIA	HUY	Nam	12/07/2011	
15	NGUYỄN LÊ TRUNG	HUY	Nam	06/08/2011	
16	LÊ	HUY	Nam	12/06/2011	
17	BÙI DUY	HUY	Nam	12/12/2011	
18	NGUYỄN TĂNG	KHA	Nam	21/06/2011	
19	TRƯƠNG NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	Nam	02/09/2011	
20	TRẦN ĐĂNG	KHOA	Nam	19/08/2011	
21	LÊ NGUYỄN AN	KHOA	Nam	09/08/2011	
22	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	Nam	10/11/2011	
23	DUƠNG NGUYỄN HOÀNG	LAN	Nữ	29/04/2011	
24	NGUYỄN THÙY	LINH	Nữ	07/08/2011	
25	BÙI TIẾN	MINH	Nam	13/03/2011	
26	PHẠM TƯỜNG	MINH	Nam	05/05/2011	
27	CAO DƯƠNG TRÀ	MY	Nữ	30/06/2011	
28	TRẦN PHƯƠNG BẢO	NGỌC	Nữ	07/09/2011	
29	NGUYỄN KIỀU MỸ	NGỌC	Nữ	15/02/2011	

30	VY TÂN	NGUYỄN	Nam	10/05/2011	
31	PHẠM BẠCH THIÊN	NGUYỆT	Nữ	10/11/2011	
32	NGUYỄN VĂN	PHÁT	Nam	09/02/2011	
33	BÙI THIÊN	PHONG	Nam	11/04/2011	
34	BÙI MAI	PHONG	Nam	28/08/2011	
35	NGUYỄN ANH	QUÂN	Nam	07/11/2011	
36	TRỊNH ANH	QUÂN	Nam	05/03/2011	
37	NGUYỄN THÁI	SƠN	Nam	05/03/2011	
38	NGUYỄN DUY	TÂN	Nam	05/04/2011	
39	NGUYỄN CHÍ	THANH	Nam	10/04/2011	
40	TRẦN BẢO	THOA	Nữ	12/08/2011	
41	ĐINH VĂN	TIẾN	Nam	17/10/2011	
42	VƯƠNG NGUYỄN HUYỀN	TRANG	Nữ	21/10/2011	
43	NGUYỄN ĐĂNG	TRÌNH	Nam	06/02/2011	
44	PHẠM TIẾN	VŨ	Nam	23/11/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM III)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	HOÀNG GIA ÂN	Nam	04/07/2011	
2	PHẠM LÊ TUẤN ANH	Nam	24/08/2011	
3	HUỖNH HỒ GIA BẢO	Nam	23/06/2011	
4	ĐẶNG HẢI BÌNH	Nam	26/04/2011	
5	NGUYỄN HOÀNG CHƯƠNG	Nam	04/09/2011	
6	NGUYỄN CÔNG DANH	Nam	27/03/2011	
7	NGUYỄN TẤN ĐẠT	Nam	08/04/2011	
8	ĐỖ THÀNH ĐẠT	Nam	09/01/2011	
9	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Nam	17/09/2011	
10	ĐỖ TẤN DŨNG	Nam	25/12/2011	
11	MAI HỒ BÍCH HÀ	Nữ	09/04/2011	
12	PHẠM LÊ MINH HOÀNG	Nam	16/02/2011	
13	LÊ THANH HƯNG	Nam	08/05/2011	
14	NGUYỄN VĂN HUY	Nam	18/10/2011	
15	NGUYỄN GIA HUY	Nam	23/10/2011	
16	PHAN NGUYỄN KHẢI	Nam	01/08/2011	
17	TRẦN PHÚC KHANG	Nam	09/07/2011	
18	BÙI GIA KHANG	Nam	19/03/2011	
19	NGUYỄN NGỌC KHUÊ	Nam	27/04/2011	
20	NGUYỄN TRUNG KIÊN	Nam	22/08/2011	
21	PHẠM DƯƠNG QUỐC KIỆT	Nam	22/09/2011	
22	HỒ NGỌC THẢO LINH	Nữ	01/09/2011	
23	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	Nữ	09/06/2011	
24	VÕ HOÀNG NHÃ	Nam	14/04/2011	
25	NGUYỄN HỮU NHÂN	Nam	28/01/2011	
26	PHAN THỊ NHUNG	Nữ	30/12/2011	
27	TRẦN DUY PHÁT	Nam	07/11/2011	
28	TRẦN TẤN PHÁT	Nam	19/03/2011	

29	PHẠM THÀNH	PHÁT	Nam	08/01/2011	
30	TRẦN ĐỨC	PHI	Nam	24/05/2011	
31	NGUYỄN ĐỨC BẢO	PHONG	Nam	10/02/2011	
32	NGUYỄN BẢO	PHÚC	Nam	25/04/2011	
33	NGUYỄN THỊ MỸ	SA	Nữ	08/05/2011	
34	NGUYỄN ĐỨC NHƯ	TÀI	Nam	11/02/2011	
35	DƯƠNG THÀNH	TÀI	Nam	03/07/2011	
36	VÕ HỒNG	THÁI	Nam	27/01/2011	
37	LÊ MINH	THẮNG	Nam	05/10/2011	
38	NGUYỄN KHÁNH	THY	Nữ	04/01/2011	
39	NGUYỄN TRẦN QUỐC	TOÀN	Nam	31/03/2011	
40	NGUYỄN HUYỀN	TRÂM	Nữ	13/10/2011	
41	HUỲNH TẤN	TÚ	Nam	02/05/2011	
42	HUỲNH THỊ THANH	TUYẾN	Nữ	04/10/2011	
43	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	27/07/2011	
44	ĐẶNG QUỐC	VIỆT	Nam	11/06/2011	
45	NGUYỄN HỒ NHẤT	VŨ	Nam	01/01/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM II)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	HUỖNH CHÂU	AN	Nữ	29/05/2011	
2	LÊ VĂN TUẤN	ANH	Nam	28/05/2011	
3	ĐẶNG DIỆU	CHÂU	Nữ	08/11/2011	
4	NGUYỄN VÕ VĂN	CHƯƠNG	Nam	23/07/2011	
5	ĐOÀN PHÚ	DŨNG	Nam	30/07/2011	
6	NGUYỄN ANH	GIA	Nam	04/10/2011	
7	NGUYỄN CHÂU HƯƠNG	GIANG	Nữ	25/06/2011	
8	TRẦN DƯƠNG THANH	HẰNG	Nữ	17/05/2011	
9	NGUYỄN KHÁNH	HẰNG	Nữ	20/10/2011	
10	NGÔ MINH	HOÀN	Nam	13/02/2011	
11	PHẠM NGUYỄN ĐẮC	HUY	Nam	09/12/2011	
12	PHẠM VY KHÁNH	HUYỀN	Nữ	24/01/2011	
13	NGUYỄN ÁI	HUYỀN	Nữ	21/01/2011	
14	NGUYỄN HỮU QUỐC	KHANG	Nam	12/07/2011	
15	NGUYỄN CAO ĐĂNG	KHOA	Nam	31/12/2011	
16	PHẠM DUY	KHOA	Nam	01/02/2011	
17	NGUYỄN ĐẮC	KHÔI	Nam	24/10/2011	
18	PHẠM BÁ	LỘC	Nam	25/02/2011	
19	HỒ KHÁNH	LY	Nữ	29/09/2011	
20	NGUYỄN HUỖNH NHẬT	MINH	Nam	26/10/2011	
21	PHẠM HÀ THẢO	MY	Nữ	10/07/2011	
22	NGUYỄN TRUNG	NGHĨA	Nam	07/12/2011	
23	NGUYỄN NGÔ BẢO	NGỌC	Nữ	22/04/2011	
24	VÕ THỊ TRANG	NGỌC	Nữ	15/02/2011	
25	PHẠM NGỌC QUỲNH	NHƯ	Nữ	22/05/2011	
26	PHẠM GIA	PHÁT	Nam	12/10/2011	
27	TRƯƠNG HỒNG	QUÂN	Nam	05/05/2011	
28	ĐẶNG TẤN	SANG	Nam	06/11/2011	
29	NGUYỄN THANH	TÂM	Nam	25/12/2011	

30	BẠCH TÚ	THI	Nữ	09/02/2011	
31	NGÔ THỊ ANH	THO	Nữ	14/08/2011	
32	NGUYỄN MINH	THÔNG	Nam	04/11/2011	
33	PHẠM THỊ THƯƠNG	THƯƠNG	Nữ	24/07/2011	
34	NGUYỄN THỊ MINH	THƯƠNG	Nữ	05/03/2011	
35	TRẦN THỊ VÂN	THY	Nữ	23/12/2011	
36	VÕ XUÂN	THY	Nữ	07/02/2011	
37	ĐỖ ĐÌNH	TIẾN	Nam	31/01/2011	
38	NGUYỄN NHÃ	TRANG	Nữ	29/07/2011	
39	TÔN NGỌC THẢO	TRANG	Nữ	24/05/2011	
40	BÙI CAO	TRÍ	Nam	31/03/2011	
41	CAO NGUYỄN ANH	TRIẾT	Nam	26/01/2011	
42	NGUYỄN MINH	TUYỂN	Nam	24/02/2011	
43	NGUYỄN NỮ TUỜNG	VY	Nữ	09/04/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM II)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ	02/11/2011	
2	NGUYỄN XUÂN BÁCH	Nam	16/07/2011	
3	PHẠM HUỲNH BẢO CHÂU	Nữ	21/02/2011	
4	HỒ NGUYỄN MỸ CHÂU	Nữ	21/03/2011	
5	PHẠM CAO ĐẠT	Nam	01/09/2011	
6	HÀ NGỌC DIỆP	Nữ	03/06/2011	
7	LÊ NGUYỄN HẠNH DUNG	Nữ	11/01/2011	
8	VÕ NGUYỄN HẬU	Nam	31/07/2011	
9	LÊ DUY HIẾU	Nam	12/04/2011	
10	NGUYỄN THIÊN HOÀNG	Nam	10/10/2011	
11	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	Nữ	02/02/2011	
12	NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	10/12/2011	
13	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	Nữ	06/01/2011	
14	NGUYỄN ĐỨC KHẢI	Nam	06/06/2011	
15	PHẠM HỮU KHIÊM	Nam	08/03/2011	
16	LÊ NGUYỄN DUY KHOA	Nam	09/12/2011	
17	LÊ TRƯƠNG THANH KHOA	Nam	26/05/2011	
18	ĐẶNG THỊ LÊN	Nữ	02/08/2011	
19	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	Nữ	28/08/2011	
20	PHẠM THẢO LY	Nữ	21/04/2011	
21	HUỲNH BẠCH THẢO LY	Nữ	12/01/2011	
22	NGUYỄN ĐỖ THANH NGÂN	Nữ	23/03/2011	
23	LÊ NGUYỄN TRÂM NGỌC	Nữ	01/05/2011	
24	TRẦN THẢO NGUYỄN	Nữ	29/04/2011	
25	PHẠM ANH NHẬT	Nam	21/07/2011	
26	NGUYỄN ĐỖ NGỌC NHI	Nữ	13/07/2011	
27	NGUYỄN XUÂN PHÚ	Nam	21/01/2011	
28	NGUYỄN HOÀNG DIỄM PHÚC	Nữ	18/04/2011	

29	PHẠM LÊ	PHÚC	Nam	07/03/2011	
30	NGUYỄN PHAN DUY	PHÚC	Nam	12/06/2011	
31	TRẦN ĐÌNH	PHƯỚC	Nam	01/09/2011	
32	TRẦN ĐỨC	QUANG	Nam	01/12/2011	
33	NGUYỄN VÕ NHƯ	QUỲNH	Nữ	28/06/2011	
34	ĐẶNG ĐIỂM	QUỲNH	Nữ	24/02/2011	
35	NGUYỄN NGỌC	SƠN	Nam	14/01/2011	
36	DƯƠNG HOÀNG	THỊNH	Nam	14/01/2011	
37	NGUYỄN YẾN	THƯ	Nữ	12/07/2011	
38	TRẦN NGUYỄN ANH	THƯ	Nữ	06/04/2011	
39	PHẠM THỊ BÍCH	THUẬN	Nữ	09/08/2011	
40	TRẦN ĐẶNG CẨM	TIÊN	Nữ	28/10/2011	
41	TRẦN KHÁNH	TOÀN	Nam	08/05/2011	
42	TRẦN NGUYỄN NGỌC	TRÂM	Nữ	12/03/2011	
43	NGUYỄN THUY	TRANG	Nữ	29/10/2011	
44	NGUYỄN NHẬT	TÚ	Nam	22/09/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM I)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀI	AN	Nữ	02/08/2011	
2	NGUYỄN HOÀI	ANH	Nữ	18/06/2011	
3	ĐỖ THỊ LAN	ANH	Nữ	05/02/2011	
4	VÕ LÊ GIA	BÌNH	Nữ	02/11/2011	
5	PHẠM LINH	ĐAN	Nữ	09/01/2011	
6	NGUYỄN HOÀNG	DANH	Nam	01/11/2011	
7	ĐINH DUY	ĐẠO	Nam	30/05/2011	
8	BÙI NGUYỄN QUỐC	ĐỊNH	Nam	29/06/2011	
9	TRƯƠNG THANH	HÀ	Nữ	05/11/2011	
10	VÕ THU	HẰNG	Nữ	13/02/2011	
11	VY HỒNG MINH	HIẾU	Nam	02/12/2011	
12	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nam	06/04/2011	
13	VŨ QUỐC	HÙNG	Nam	18/09/2010	
14	LÝ CHÂU GIA	HUY	Nam	10/03/2011	
15	PHẠM HOÀNG	KHẢI	Nam	05/06/2011	
16	PHẠM GIA	KHIÊM	Nam	30/10/2011	
17	LÊ ANH	KHOA	Nam	13/04/2011	
18	NGUYỄN ANH	KHOA	Nam	07/07/2011	

19	VƯƠNG VĂN NHẬT	LÂM	Nam	23/04/2011	
20	TRẦN NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	LINH	Nữ	17/04/2011	
21	LÂM THỊ TRÀ	MY	Nữ	25/08/2011	
22	NGUYỄN KIỀU KIM	NGÂN	Nữ	07/03/2011	
23	NGUYỄN KIM	NGÂN	Nữ	06/10/2011	
24	LƯƠNG THỊ TUYẾT	NGÂN	Nữ	06/05/2011	
25	LÂM THỊ YẾN	NHI	Nữ	08/03/2011	
26	ĐÀO AN	NHIÊN	Nữ	16/09/2011	
27	LƯƠNG CÔNG	PHÚC	Nam	01/06/2011	
28	NGUYỄN PHAN BẢO	QUỲNH	Nữ	22/06/2011	
29	PHẠM HƯƠNG	QUỲNH	Nữ	13/10/2011	
30	CAO DUY	TẤN	Nam	19/10/2011	
31	ĐOÀN TUẤN	THÀNH	Nam	17/04/2011	
32	LÊ THANH	THẢO	Nữ	03/09/2011	
33	NGUYỄN THỊ CÁT	THI	Nữ	16/09/2011	
34	VÕ PHẠM NHẬT	THIỆN	Nam	10/01/2011	
35	NGUYỄN THỊ KIM	THOA	Nữ	29/04/2011	
36	NGUYỄN HỮU TRI	THỨC	Nam	30/10/2011	
37	LÊ THỊ CẨM	TIÊN	Nữ	31/12/2011	
38	TRẦN THỊ THỦY	TIÊN	Nữ	30/07/2011	
39	DIỆP THỊ ANH	TIẾN	Nữ	23/06/2011	
40	PHẠM NGUYỄN NGỌC	TRÂM	Nữ	03/03/2011	
41	PHAN NGUYỄN THÀNH	TRƯỜNG	Nam	22/05/2011	
42	BÙI THANH	VÂN	Nữ	31/01/2011	
43	TRẦN NAM	VIỆT	Nam	22/06/2011	

44	NGÔ QUANG	VŨ	Nam	30/09/2011	
----	-----------	----	-----	------------	--

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM I)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	GIANG THỊ DIỆU ANH	Nữ	16/09/2011	
2	TRẦN HOÀNG BẢO ANH	Nam	07/10/2011	
3	BÙI NGỌC BẢO CHÂU	Nữ	22/08/2011	
4	ĐOÀN NGỌC MINH CHÂU	Nữ	30/07/2011	
5	HÀ THỊ NGỌC CHÂU	Nữ	26/06/2011	
6	NGUYỄN HÀ BẢO CHÂU	Nữ	25/10/2011	
7	NGUYỄN PHẠM TÂM DI	Nữ	10/06/2011	
8	DƯƠNG THUY DUNG	Nữ	07/09/2011	
9	PHẠM VĂN QUỐC HẬU	Nam	25/04/2011	
10	NGUYỄN NGỌC THẢO HIỀN	Nữ	02/04/2011	
11	VÕ THỊ KHÁNH HUYỀN	Nữ	16/09/2011	
12	THÁI NAM KHA	Nam	06/07/2011	
13	HUỖNH CHÂU TẤN KHÔI	Nam	11/04/2011	
14	NGUYỄN ĐIỀN KHUYẾT	Nam	24/10/2011	
15	VÕ VĂN LONG	Nam	10/11/2011	
16	VÕ THỊ TUYẾT MAI	Nữ	03/04/2011	
17	NGUYỄN THỊ MINH NAM	Nữ	02/01/2011	
18	NGUYỄN PHÚ TIẾN NAM	Nam	12/03/2011	
19	TỪ THANH NGÀ	Nữ	17/01/2011	
20	NGUYỄN KIM NGÂN	Nữ	29/03/2011	
21	PHAN THỊ KIM NGÂN	Nữ	22/05/2011	
22	HỒ HUỖNH TƯỜNG NGHI	Nữ	28/11/2011	
23	PHAN NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	07/04/2011	
24	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	Nam	23/09/2011	
25	BÙI BÁ DUY NHỰT	Nam	19/11/2011	
26	HỒ HUỖNH PHÁT	Nam	17/11/2011	
27	LƯƠNG NGUYỄN MINH QUANG	Nam	15/01/2011	
28	NGUYỄN VŨ NHƯ QUỲNH	Nữ	09/01/2011	

29	NGUYỄN THÚY	QUỲNH	Nữ	05/09/2011	
30	HUỲNH QUỐC	TÀI	Nam	03/08/2011	
31	LÊ MINH	TÂN	Nam	30/04/2011	
32	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG THẢO		Nữ	24/08/2011	
33	BÙI BÁ THANH	THIỆN	Nam	11/07/2011	
34	PHẠM ĐÌNH	THIỆN	Nam	01/08/2011	
35	PHẠM HỒNG	THỊNH	Nam	14/08/2011	
36	PHẠM MINH	THUẬN	Nam	15/04/2011	
37	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂN	Nữ	25/09/2011	
38	NGUYỄN PHƯƠNG	TRANG	Nữ	27/07/2011	
39	NGUYỄN HỮU	TRÍ	Nam	30/06/2011	
40	BÙI THỊ KIỀU	TRINH	Nữ	30/10/2011	
41	VÕ VĂN	TRỌNG	Nam	20/08/2011	
42	ĐỖ NGUYỄN LÂM	TRƯỜNG	Nam	15/02/2011	
43	LÊ LONG	VŨ	Nam	21/10/2011	
44	NGUYỄN NHƯ	Ý	Nữ	19/03/2011	

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1 NĂM HỌC 2026-2027
TỔ HỢP MÔN HỌC TỰ CHỌN (NHÓM I)

STT	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	NGUYỄN BÙI MINH	ANH	Nữ	27/12/2011	
2	ĐÀO THANH	BÌNH	Nam	29/10/2011	
3	NGUYỄN TRUNG	CAN	Nam	28/01/2011	
4	TRẦN MINH	CHÂU	Nam	25/11/2011	
5	PHẠM NGUYỄN BẢO	CHÂU	Nữ	03/03/2011	
6	TRẦN BẢO	ĐĂNG	Nam	06/10/2011	
7	VÕ KHÁNH	HÀ	Nữ	17/03/2011	
8	NGUYỄN BÙI GIA	HIỀN	Nữ	22/07/2011	
9	HUỖNH CÔNG	HÒA	Nam	29/05/2011	
10	PHAN THANH	HUY	Nam	29/04/2011	
11	NGUYỄN NGỌC ÁNH	HUYỀN	Nữ	13/01/2011	
12	NGUYỄN HỮU	KHA	Nam	01/01/2011	
13	PHAN THUẬN	KHANG	Nam	18/07/2011	
14	BÙI NAM	KHÁNH	Nam	07/11/2011	
15	TRẦN ANH	KHOA	Nam	03/01/2011	
16	NGÔ ĐAN	KHOA	Nam	27/01/2011	
17	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	Nam	12/02/2011	
18	PHẠM DIỆP	LINH	Nữ	24/01/2011	
19	LÊ NGỌC NHÃ	MY	Nữ	27/02/2011	
20	NGUYỄN LY	NA	Nữ	24/03/2011	
21	PHẠM LÝ XUÂN	NGA	Nữ	25/10/2011	
22	BÙI QUỐC	NGHĨA	Nam	14/06/2011	
23	TRƯƠNG THỊ HỒNG	NGỌC	Nữ	19/10/2011	
24	PHẠM NGỌC YẾN	NHI	Nữ	15/10/2011	
25	NGUYỄN	PHÚ	Nam	05/05/2011	
26	PHẠM LÊ	PHƯƠNG	Nữ	20/12/2011	
27	DƯƠNG THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	12/02/2011	
28	HUỖNH LÊ BẢO	TÂM	Nữ	10/05/2011	
29	MAI NGUYỄN MỸ	TÂM	Nữ	22/03/2011	

30	PHẠM VŨ NHẬT	TÂN	Nam	20/12/2011	
31	HUỖNH VĂN	THÀNH	Nam	23/03/2011	
32	PHÙNG THỊ NGỌC	THI	Nữ	31/05/2011	
33	NGUYỄN HÀ ANH	THƠ	Nữ	10/11/2011	
34	LÊ PHƯƠNG	THOA	Nữ	04/08/2011	
35	VÕ PHƯƠNG	THOA	Nữ	28/01/2011	
36	BÙI NGỌC BẢO	THU'	Nữ	25/04/2011	
37	PHẠM NHƯ'	THUỖ'	Nữ	17/03/2011	
38	NGÔ QUANG NHƯ'	TIỀN	Nữ	14/04/2011	
39	LÊ THANH	TRÀ	Nữ	11/03/2011	
40	LÊ NGUYỄN ĐAN	TRANG	Nữ	25/06/2011	
41	LÊ NGỌC	TRIỀU	Nam	07/06/2011	
42	VY THỊ THANH	TUYỀN	Nữ	10/11/2011	
43	NGUYỄN VÕ QUỐC	VIÊN	Nam	14/08/2011	
44	NGUYỄN TRẦN HÀ	VY	Nữ	11/10/2011	